

Số: 88 /QĐ-SXD

Thái Nguyên, ngày 12 tháng 7 năm 2019

## QUYẾT ĐỊNH

**V/v ban hành Quy chế nâng bậc lương thường xuyên, nâng lương trước thời hạn đối với công chức, viên chức, người lao động thuộc Sở Xây dựng**

### GIÁM ĐỐC SỞ XÂY DỰNG TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với công chức, viên chức và lực lượng vũ trang đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 76/2009/NĐ-CP ngày 15/9/2009; Nghị định số 14/2012/NĐ-CP ngày 07/3/2012 và Nghị định số 17/2013/NĐ-CP ngày 19/02/2013 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ Hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

Căn cứ Quyết định số 30/2013/QĐ-UBND ngày 13/12/2013 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc Ban hành quy định về nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Thái Nguyên; Quyết định số 43/2015/QĐ-UBND ngày 21/12/2015 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về nâng bậc lương trước thời hạn ban hành kèm theo Quyết định số 30/2013/QĐ-UBND ngày 13/12/2013 của UBND tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Công văn số 988/SNV-CCVC ngày 07/6/2019 của Sở Nội vụ Thái Nguyên về việc nâng lương thường xuyên và nâng lương trước thời hạn;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Sở Xây dựng Thái Nguyên,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên.

**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Chánh thanh tra Sở, Trưởng các phòng chuyên môn, Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo sở;
- Sở Nội vụ (b/c)
- Lưu: VT, VP.



**Hoàng Đức Khánh**

## **QUY CHẾ**

### **Nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn đối với Công chức, viên chức và người lao động**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 88 /QĐ-SXD ngày 12 tháng năm 2019 của Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên)*

#### **Chương 1. QUY ĐỊNH CHUNG**

##### **Điều 1. Mục đích**

Quy chế Nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức, viên chức và người lao động (sau đây gọi là Quy chế Nâng bậc lương) được ban hành nhằm mục đích:

1. Bảo đảm sự quản lý, điều hành thống nhất, chặt chẽ của sở trong thực hiện chế độ, chính sách tiền lương đối với công chức, viên chức và người lao động.
2. Động viên công chức, viên chức và người lao động cống hiến và phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

##### **Điều 2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

###### 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế Nâng bậc lương quy định về nguyên tắc; điều kiện, tiêu chuẩn; quy trình thực hiện và các nội dung liên quan đến nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ và nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu đối với công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan đơn vị thuộc sở.

Đối với các chế độ chính sách nâng bậc lương khác không quy định trong Quy chế này, thực hiện theo các quy định hiện hành.

###### 2. Đối tượng áp dụng

a) Công chức cơ quan Sở Xây dựng và viên chức đơn vị sự nghiệp thuộc sở được xếp lương theo bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ, thừa hành, phục vụ quy định tại Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với công chức, viên chức và lực lượng vũ trang (sau đây gọi là Nghị định số 204/2004/NĐ-CP).

b) Người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động quy định tại Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000 của Chính phủ về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước.

##### **Điều 3. Nguyên tắc xét nâng bậc lương**

1. Bảo đảm công khai, công bằng, dân chủ, khách quan và đúng pháp luật.
2. Nâng bậc lương thường xuyên được thực hiện theo tháng, tối đa không quá 02 tháng/1 lần) của mỗi quý.
3. Nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ thực hiện mỗi năm một lần và kết thúc trước ngày 31 tháng 12 của năm.
4. Nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức, viên chức và người lao

động đã có thông báo nghỉ hưu thực hiện khi công chức, viên chức, người lao động có thông báo nghỉ hưu và đáp ứng đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

#### **Điều 4. Hội đồng xét nâng bậc lương**

1. Thành lập Hội đồng xét nâng bậc lương

a) Hội đồng xét nâng bậc lương của sở có 05 thành viên do Giám đốc sở quyết định thành lập, gồm:

- Chủ tịch Hội đồng: Giám đốc Sở;
- Phó Chủ tịch Hội đồng: Phó Giám đốc Sở;
- Các ủy viên: + Đại diện Đảng ủy Sở;  
+ Đại diện Lãnh đạo sở;  
+ Chánh Văn phòng Sở;  
+ Đại diện Ban chấp hành Công đoàn Sở;

- Thư ký Hội đồng xét nâng bậc lương: Chánh Văn phòng làm công tác tổ chức được phân công trực tiếp làm công tác nâng bậc lương;

b) Thành viên Hội đồng xét nâng bậ

c) lương phải được ghi tên và chức danh cụ thể trong quyết định thành lập Hội đồng lương. Trường hợp có sự thay đổi về thành viên Hội đồng lương, Thủ trưởng đơn vị ký quyết định thay thế.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng xét nâng bậc lương

- a) Tổng hợp danh sách đề nghị nâng bậc lương;
- b) Kiểm tra, đối chiếu điều kiện, tiêu chuẩn nâng bậc lương;
- c) Lập danh sách công chức, viên chức và người lao động đủ điều kiện báo cáo Giám đốc xem xét, quyết định;
- d) Hội đồng xét nâng bậc lương làm việc theo nguyên tắc tập thể, biểu quyết theo đa số.

### **Chương 2.**

#### **NÂNG BẬC LƯƠNG THƯỜNG XUYÊN**

##### **Điều 5. Điều kiện, tiêu chuẩn xét nâng bậc lương thường xuyên**

Công chức, viên chức và người lao động chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch công chức (sau đây gọi là ngạch), trong chức danh nghề nghiệp viên chức (sau đây gọi là chức danh) hiện giữ, thì được xét nâng một bậc lương thường xuyên khi có đủ điều kiện và tiêu chuẩn sau đây:

1. Điều kiện về thời gian giữ bậc trong ngạch, trong chức danh

a) Đối với công chức, viên chức và người lao động giữ ngạch, chức danh yêu cầu đào tạo trình độ từ cao đẳng trở lên (loại A0, A1, A2) thì sau 3 năm (đủ 36 tháng) giữ bậc lương trong ngạch hoặc trong chức danh được xét nâng một bậc lương.

b) Đối với công chức, viên chức và người lao động giữ ngạch, chức danh có

yêu cầu đào tạo từ trung cấp trở xuống và nhân viên thừa hành nhiệm vụ thì sau 2 năm (đủ 24 tháng) giữ bậc lương trong ngạch hoặc trong chức danh được xét nâng một bậc lương.

## 2. Tiêu chuẩn xét nâng bậc lương thường xuyên

Công chức, viên chức, người lao động có đủ điều kiện thời gian giữ bậc quy định và qua đánh giá, đạt đủ 2 tiêu chuẩn sau đây trong suốt thời gian giữ bậc lương thì được nâng một bậc lương thường xuyên:

### a) Đối với công chức:

- Tiêu chuẩn 1: Được cấp có thẩm quyền đánh giá từ mức hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực trở lên;

- Tiêu chuẩn 2: Không vi phạm kỷ luật một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, giáng chức, cách chức.

### b) Đối với viên chức và người lao động:

- Tiêu chuẩn 1: Được cấp có thẩm quyền đánh giá từ mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên;

- Tiêu chuẩn 2: Không vi phạm kỷ luật một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, cách chức.

## **Điều 6. Các trường hợp được tính vào thời gian để xét nâng bậc lương thường xuyên gồm:**

1. Thời gian nghỉ làm việc được hưởng nguyên lương theo quy định của pháp luật về lao động;

2. Thời gian nghỉ hưởng chế độ thai sản theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội;

3. Thời gian nghỉ ốm đau, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp hưởng bảo hiểm xã hội cộng dồn từ 6 tháng trở xuống (trong thời gian giữ bậc) theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội;

4. Thời gian được cấp có thẩm quyền quyết định cử đi làm chuyên gia, đi học, thực tập, công tác, khảo sát ở trong nước, ở nước ngoài nhưng vẫn trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị.

## **Điều 7. Thời gian không được tính để xét nâng bậc lương thường xuyên**

1. Thời gian nghỉ việc riêng không hưởng lương;

2. Thời gian đi làm chuyên gia, đi học, thực tập, công tác, khảo sát ở trong nước và ở nước ngoài vượt quá thời hạn do cơ quan có thẩm quyền quyết định;

3. Thời gian bị đình chỉ công tác, bị tạm giữ, tạm giam và các loại thời gian không làm việc khác ngoài quy định tại Điều 6 của Quy chế này.

## **Điều 8. Thời gian bị kéo dài xét nâng bậc lương thường xuyên**

1. Trong thời gian giữ bậc lương hiện giữ, nếu công chức, viên chức và người lao động đã có thông báo hoặc quyết định bằng văn bản của cấp có thẩm quyền là không hoàn thành nhiệm vụ được giao hằng năm hoặc bị kỷ luật một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, giáng chức, cách chức thì bị kéo dài thời gian tính

nâng bậc lương thường xuyên so với thời gian quy định như sau:

a) Kéo dài 12 tháng (một năm) đối với các trường hợp:

- Công chức bị kỷ luật giáng chức hoặc cách chức;
- Viên chức và người lao động bị kỷ luật cách chức.

b) Kéo dài 06 (sáu) tháng đối với các trường hợp:

- Công chức bị kỷ luật khiển trách hoặc cảnh cáo;
- Viên chức và người lao động bị kỷ luật cảnh cáo;

- Công chức, viên chức và người lao động không hoàn thành nhiệm vụ được giao hàng năm; trường hợp trong thời gian giữ bậc có 02 năm không liên tiếp không hoàn thành nhiệm vụ được giao thì mỗi năm không hoàn thành nhiệm vụ được giao bị kéo dài 06 (sáu) tháng.

c) Kéo dài 03 (ba) tháng đối với viên chức và người lao động bị kỷ luật khiển trách.

d) Trường hợp vừa không hoàn thành nhiệm vụ được giao vừa bị kỷ luật thì thời gian kéo dài nâng bậc lương thường xuyên là tổng các thời gian bị kéo dài quy định tại các Điểm a, b và c Khoản này.

đ) Trường hợp công chức, viên chức và người lao động là đảng viên bị kỷ luật Đảng thì thực hiện theo quy định tại Khoản 6 Điều 2 Quy định số 181-QĐ/TW ngày 30 tháng 3 năm 2013 của Bộ Chính trị về xử lý kỷ luật đảng viên vi phạm. Việc kéo dài thời gian nâng bậc lương thường xuyên được căn cứ vào hình thức xử lý kỷ luật do cơ quan quản lý cán bộ, công chức, viên chức và người lao động quyết định theo quy định của pháp luật.

2. Trường hợp đã có kết luận của cơ quan có thẩm quyền là oan, sai sau khi bị đình chỉ công tác, bị tạm giữ, tạm giam, bị kỷ luật (khiển trách, cảnh cáo, giáng chức, cách chức) thì thời gian này được tính lại các chế độ về nâng bậc lương thường xuyên như sau:

a) Thời gian bị đình chỉ công tác, bị tạm giữ, tạm giam do oan, sai được tính lại vào thời gian để xét nâng bậc lương;

b) Không thực hiện kéo dài thời gian xét nâng bậc lương đối với các hình thức kỷ luật do oan, sai;

c) Được truy lĩnh tiền lương, truy nộp bảo hiểm xã hội (bao gồm cả phần bảo hiểm xã hội do cơ quan, đơn vị đóng) theo các bậc lương đã được tính lại.

### **Điều 9. Quy trình thực hiện xét nâng bậc lương thường xuyên**

1. Hàng tháng, Văn phòng, Đơn vị sự nghiệp, rà soát, lập danh sách công chức, viên chức và người lao động đủ điều kiện nâng bậc lương thường xuyên; xem xét việc đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn nâng bậc lương thường xuyên của công chức, viên chức và người lao động. Báo cáo Hội đồng lương của sở xem xét, Quyết định.

2. Hồ sơ đề nghị nộp Hội đồng lương gồm:

#### **2.1. Đối với phòng chuyên môn thuộc sở**

a) Cá nhân viết giấy đề nghị xét nâng bậc lương thường xuyên (cam kết trong

thời gian giữ bậc lương không vi phạm phải khiến trách trở lên, hàng năm đánh giá hoàn thành nhiệm vụ trở lên)

- b) Biên bản họp của phòng đề nghị xét nâng bậc lương thường xuyên;
- c) Bản photo quyết định lương gần nhất của cá nhân được đề nghị nâng bậc lương.

## **2.2. Đối đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở**

- a) Danh sách trích ngang các trường hợp đề nghị nâng bậc lương thường xuyên
- b) Biên bản họp Hội đồng lương của đơn vị;
- c) Bản photo quyết định lương gần nhất của cá nhân được đề nghị nâng bậc lương.
- d) Công văn đề nghị nâng bậc lương thường xuyên

## **Chương 3.**

### **CHẾ ĐỘ NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN DO LẬP THÀNH TÍCH XUẤT SẮC TRONG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ**

**Điều 10. Tỷ lệ nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ**

1. Tỷ lệ công chức, viên chức và người lao động được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ (sau đây gọi là nâng bậc lương trước thời hạn) trong một năm không vượt quá 10% tổng số công chức, viên chức và người lao động trong danh sách trả lương của đơn vị tính tại thời điểm 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn.

2. Cách tính số người thuộc tỷ lệ được nâng bậc lương trước thời hạn

- Cứ 10 người thuộc danh sách trả lương của đơn vị được xác định có 01 chỉ tiêu được nâng bậc lương trước thời hạn.

- Căn cứ tổng số người trong danh sách trả lương của đơn vị tính tại thời điểm 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn. Sở Nội vụ trình UBND tỉnh Quyết định phân bổ chỉ tiêu nâng bậc lương trước thời hạn đối cán bộ, công chức, viên chức, người lao động,

- Chỉ tiêu nâng bậc lương trước thời hạn của năm trước nếu không thực hiện hết sẽ không được chuyển sang chỉ tiêu của năm sau.

**Điều 11. Điều kiện, tiêu chuẩn nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ hưởng**

1. Điều kiện nâng bậc lương trước thời hạn

Công chức, viên chức và người lao động được xét nâng bậc lương trước thời hạn khi đáp ứng đồng thời các điều kiện sau:

a) Có đủ điều kiện thời gian giữ ngạch, bậc theo chức danh quy định

b) Lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền công nhận bằng văn bản, nếu chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch và còn thiếu từ 01 đến 12 tháng để được nâng bậc lương thường xuyên, thì được xem xét

nâng bậc lương trước thời hạn so với thời gian quy định

d) Không thực hiện nâng bậc lương trước thời hạn hai lần liên tiếp (hai bậc liền kề) trong cùng ngạch hoặc cùng chức danh; không xét nâng bậc lương trước thời hạn đối cán bộ, công chức, viên chức đang trong thời hiệu bị xử lý kỷ luật theo quy định tại Luật cán bộ, công chức, Luật viên chức.

### 2. Cách xác định thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn

a) Thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn được xác định theo thời điểm ban hành văn bản công nhận thành tích đạt được trong khoảng thời gian 6 năm gần nhất đối với các ngạch và chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo từ cao đẳng trở lên và 4 năm gần nhất đối các ngạch và chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo từ trung cấp trở xuống tính đến ngày 31/12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn.

b) Đối với các trường hợp đã được nâng bậc lương trước thời hạn thì tất cả các thành tích đạt được trước ngày có quyết định nâng bậc lương trước thời hạn trong khoảng thời gian (6 năm và 4 năm) quy định tại Điều a Khoản 2 Điều này không được tính để xét nâng bậc lương trước thời hạn cho lần sau.

### 3. Tiêu chuẩn thành tích và thời gian được nâng bậc lương trước thời hạn

Thời gian được nâng bậc lương trước thời hạn tối đa là 12 tháng so với thời gian nâng bậc lương thường xuyên quy định tại khoản 1 Điều 5 Quy chế này nếu công chức, viên chức và người lao động đạt các tiêu chuẩn thành tích cụ thể như sau:

a) Được nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng đối cá nhân đạt một trong thành tích sau:

- Các loại Huân chương gồm: Huân chương sao vàng; Huân chương Hồ Chí Minh; Huân chương độc lập các hạng; huân chương lao động các hạng; Huân chương Đại đoàn kết Dân tộc; Huân chương Dũng cảm;

- Các loại Danh hiệu vinh dự nhà nước gồm: Anh hùng lao động

- Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước;

- Chiến sỹ thi đua toàn quốc;

- Bằng khen Thủ Tướng Chính phủ;

- Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh;

- Bằng khen của UBND tỉnh, Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương;

- Chiến sỹ thi đua cơ sở (từ 2 năm trở lên)

- Chiến sỹ thi đua cơ sở (1 năm) và Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (1 năm).

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (từ 2 năm trở lên).

b) Được nâng bậc lương trước thời hạn 9 tháng đối cá nhân đạt một trong thành tích sau:

- Chiến sỹ thi đua cơ sở (1 năm) và Lao động tiên tiến (1 năm).

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (1 năm) và Lao động tiên tiến (1 năm).

- Giấy khen Giám đốc sở (1 năm) và Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (1 năm).

- Giấy khen của Giám đốc sở (từ 2 năm trở lên)
- Giấy khen của Giám đốc sở (1 năm) và Chiến sỹ thi đua cơ sở (1 năm)

c) Được nâng bậc lương trước thời hạn 6 tháng đối cá nhân đạt một trong thành tích sau:

- Giấy khen Giám đốc sở (1 năm) và lao động tiên tiến (1 năm).
- Lao động tiên tiến (từ 2 năm trở lên).

### **Điều 12. Thời điểm hưởng bậc lương mới và thời gian tính nâng bậc lương lần sau**

1. Thời điểm hưởng bậc lương mới xác định bằng cách lấy thời điểm đến hạn nâng lương thường xuyên theo quy định, tính lùi tương ứng số tháng bằng số thời gian được nâng bậc lương trước thời hạn (6 tháng, 9 tháng, 12 tháng).

2. Thời gian nâng bậc lương lần sau tính từ thời điểm được hưởng bậc lương mới.

3. Trường hợp ngày ký quyết định nâng bậc lương trước thời hạn sau thời điểm được tính hưởng bậc lương mới thì được truy lĩnh tiền lương và truy nộp bảo hiểm xã hội phần chênh lệch tiền lương tăng thêm giữa bậc lương mới so với bậc lương cũ.

### **Điều 13. Thứ tự xét nâng bậc lương trước thời hạn**

1. Việc xét nâng bậc lương trước thời hạn thực hiện theo thứ tự người có thành tích cao hơn xét trước, người có thành tích thấp hơn xét sau cho đến hết chỉ tiêu (10%).

2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có cấp độ thành tích ngang nhau mà không đủ chỉ tiêu nâng lương cho tất cả thì thực hiện ưu tiên theo thứ tự như sau:

- a) Cán bộ, công chức, viên chức chưa được nâng bậc lương trước thời hạn lần nào;
- b) Cán bộ, Công chức, viên chức có thâm niên công tác nhiều hơn;
- c) Cán bộ, công chức, viên chức nữ;
- d) Cán bộ, công chức, viên chức có hệ số lương thấp hơn;

đ) Cán bộ, công chức, viên chức ngoài thành tích dùng làm căn cứ để xét nâng bậc lương trước thời hạn còn có nhiều thành tích khác hơn.

### **Điều 14. Quy trình thực hiện**

1. Đến thời điểm 31/12 hàng năm, sau khi có kết quả khen thưởng, Hội đồng lương của đơn vị tổ chức thực hiện các nội dung theo nhiệm vụ, quyền hạn:

a) Văn phòng, Các phòng, ban, bộ phận thuộc đơn vị rà soát, đề xuất danh sách những trường hợp đủ điều kiện, tiêu chuẩn, xét nâng bậc lương trước thời hạn;

b) Giám đốc sở tổ chức họp cơ quan thành phần họp: Cấp ủy, ban lãnh đạo, Công đoàn, Đoàn thanh niên, Trưởng, Phó các phòng ban, các thành viên tham dự căn cứ vào thành tích, chỉ tiêu nâng bậc lương trước thời hạn tiến hành xét chọn những người xứng đáng trong số trường hợp còn thiếu từ 01 đến 12 tháng là đến hạn nâng bậc lương thường xuyên (tính thời điểm 31/12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn) theo thứ tự quy định.

2. Hồ sơ đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn

- a) Công văn cơ quan, đơn vị kèm danh sách đề nghị các trường hợp nâng bậc lương trước thời hạn (theo mẫu).
- b) Biên bản họp xét nâng bậc lương trước thời hạn
- c) Bản sao các quyết định của cấp có thẩm quyền công nhận thành tích xuất sắc các trường hợp nâng bậc lương trước thời hạn.
- d) Bản sao quyết định xếp lương gần nhất.
- đ) Bản sao quyết định giao chỉ tiêu biên chế, số lượng người làm việc của cơ quan, đơn vị.

#### **Chương 4.**

### **NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN KHI CÓ THÔNG BÁO NGHỈ HƯU**

#### **Điều 15. Điều kiện, tiêu chuẩn và chế độ nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu**

1. Công chức, viên chức và người lao động thuộc đối tượng quy định tại Khoản 2 Điều 2 Quy chế này, đến tuổi nghỉ hưu được xem xét, nâng một bậc lương trước thời hạn 12 tháng so với thời gian quy định, nếu có đủ các điều kiện, tiêu chuẩn dưới đây:

- a) Đã có thông báo nghỉ hưu;
- b) Đạt đủ tiêu chuẩn quy định tại Quy chế này;
- c) Chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc chức danh.
- d) Kể từ ngày có thông báo nghỉ hưu đến trước ngày nghỉ hưu còn thiếu từ 12 tháng trở xuống để được nâng bậc lương thường xuyên theo quy định.

2. Trường hợp công chức, viên chức và người lao động vừa thuộc đối tượng được xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ, vừa thuộc đối tượng được xét nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu thì công chức, viên chức và người lao động được chọn một trong hai chế độ nâng bậc lương trước thời hạn.

#### **Điều 16. Quy trình thực hiện**

1. Đơn vị có công chức, viên chức và người lao động đến tuổi nghỉ hưu, đã có thông báo nghỉ hưu, tổ chức họp Hội đồng lương để xem xét, đối chiếu theo điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại Điều 15 Quy chế này.

2. Căn cứ thẩm quyền phân cấp, Giám đốc sở ký quyết định nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức, viên chức và người lao động đủ điều kiện, tiêu chuẩn sau khi xin ý kiến thống nhất của Sở Nội vụ

3. Hồ sơ đơn vị gửi lên gồm

- Công văn do Thủ trưởng đơn vị ký (đơn vị sự nghiệp);
- Danh sách trích ngang;
- Thông báo nghỉ hưu của cá nhân được đề nghị;
- Bản photo quyết định thành lập Hội đồng lương của đơn vị (đối đơn vị sự nghiệp)
- Biên bản họp Hội đồng lương của đơn vị (có chữ ký của tất cả các thành viên);

- Bản photo quyết định nâng bậc lương gần nhất của cá nhân được đề nghị.

## Chương 5.

### TỔ CHỨC THỰC HIỆN

#### Điều 17. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân

1. Quy chế này được phổ biến từng cán bộ, công chức, viên chức người lao động trong cơ quan, đơn vị và làm căn cứ hợp xét nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các đơn vị có văn bản phản ánh về Sở Xây dựng (qua Văn phòng sở) tổng hợp báo cáo Giám đốc Sở xem xét, bổ sung, sửa đổi Quy chế này cho phù hợp. /

#### Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo sở;
- Sở Nội vụ (b/c)
- Lưu: VT, VP.



GIÁM ĐỐC

**Hoàng Đức Khánh**